

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 08-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Đình Tuyền
ông Đào Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 364/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Anh Q - sinh ngày 27/4/2004 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: lô 802 ô 16 thôn H - xã P - thành phố N - Khánh Hòa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M (1971) và bà Phạm Thị Ngọc L (1970); Tiền sự, tiền án: không; Tạm giữ từ ngày 13/4/2024 đến ngày 22/4/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn M - sinh năm 1971 Trú tại: ô 16 lô 802 thôn H - xã P - thành phố N - Khánh Hòa; Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Nguyễn Xuân P - sinh năm 1990; Vắng mặt.
Trịnh Hữu K - sinh năm 1972; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/4/2023, tổ công tác của Đoàn biên phòng Cửa khẩu cảng N, Phòng phòng chống tội phạm về ma túy - Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Công an phường T tiến hành tuần tra, phát hiện tại khu vực đường 2E khu đô thị biển A - phường T - thành phố N thì phát hiện Trần Anh Q đang điều khiển xe máy hiệu Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 79N2-220.73 chở Nguyễn Xuân P, có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, Q tự lấy trong túi quần bên phải giao nộp cho tổ công tác 01 túi nylon màu đen, bên trong có: 01 túi nylon màu trắng, có khóa hần miệng, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (1,9086g); 01 túi nylon màu đỏ vàng, được hàn kín, in hình con ngựa màu đen và có dòng chữ “Ferrari”, kích thước (6x9)cm, bên trong chứa chất gì không rõ (4,6709g); 05 viên nén màu vàng, không rõ hình dạng (tất cả được niêm phong, ký hiệu A). Q khai nhận đây là ma túy dạng “khay”, “thuốc lắc” và “nước vui” của Q mang theo để sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật và đưa Q, P về trụ sở làm việc.

Làm việc tại cơ quan điều tra, Trần Anh Q khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ do Q mua của đối tượng “D” (không rõ lai lịch) để sử dụng cho bản thân vào khoảng ngày 09, 10/4/2024. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12/4/2024, Quốc gọi điện thoại rủ Nguyễn Xuân P đi chơi, P đồng ý, Q điều khiển xe máy hiệu Honda Blade, màu đen, biển kiểm soát 79N2-220.73 đến nhà P, chở P. Khi đi, Q mang theo số ma túy bị thu giữ như trên và cất trong túi quần, không nói cho P biết việc có mang theo ma túy để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 226/2024/KL-KTHS ngày 17/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm:

- Các viên nén màu vàng là ma túy, có tổng khối lượng 1,9646g, loại MDMA.
- Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 1,9086g, loại Ketamine.
- Chất bột màu nâu, cam là ma túy, có khối lượng 4,6709g, loại Ketamine và Nimetazepam.

Tại bản cáo trạng số 210/CT-VKSNT ngày 29/7/2024, VKSND thành phố N truy tố bị cáo Trần Anh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q từ 02 năm tù đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng và án phí: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ thể hiện rõ lời khai của những người này nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định tối ngày 12/4/2024, tại khu vực đường 2E khu đô thị biển A - phường T - thành phố N, tổ công tác của Phòng phòng chống ma túy và tội phạm thuộc Đoàn biên phòng cửa khẩu cảng N - Bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Công an phường T - thành phố N phát hiện bắt quả tang Trần Anh Q đang tàng trữ 1,9646g ma túy loại MDMA; 1,9086g ma túy loại Ketamine và 4,6709g ma túy loại Ketamine và Nimetazepam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Q với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ các chất ma túy, trong đó có MDMA, Ketamine và Nimetazepam là những chất gây nghiện, hướng thần do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng mà không được phép của Nhà nước đều bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ để sử dụng. Điều này thể hiện thái độ xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền sự, tiền án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với người nam thanh niên tên “D” đã bán ma túy cho Q, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân P khi được Q rủ đi chơi, P không biết trong người Q có tàng trữ ma túy và Q cũng không rủ P đi chơi để sử dụng ma túy. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với P.

[6] Về vật chứng: số lượng ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 02 điện thoại di động Samsung là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Anh Q.

Xử phạt: bị cáo **Trần Anh Q 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ khoảng thời gian bị tạm giữ từ ngày **13/4/2024 đến ngày 22/4/2024**.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy viên nén màu vàng, tinh thể màu trắng và chất bột màu nâu, cam trong mẫu ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 1,4376gam; 1,4752gam và 2,2416gam.

Trả lại cho Trần Anh Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bạc, sử dụng số thuê bao 0782449228 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, sử dụng số thuê bao 0769473171.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Anh Q nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố N;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an thành phố N;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố N;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương